

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC 2 QUÂN KHU 5**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 07/2022/HS-ST
Ngày 01-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2 QUÂN KHU 5

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: 3// Bùi Huy Trung;

Các Hội thẩm quân nhân: 1// Ksor Khuyên;

1// Nguyễn Hồng Quân.

- Thư ký phiên tòa: 4/ Đinh Minh Lượng, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực 2 Quân khu 5.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 53 tham gia phiên tòa: 4/ Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2022, tại Hội trường e95, f2, Quân khu E, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Nam Quốc Đ, sinh ngày 06 tháng 10 năm 2000 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi ĐKKHKT: xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: B2, chiến sĩ; a8, b2, c9, d9, e95, f2, Quân khu E; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1968; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 04/4/2022 bị kỷ luật Cảnh cáo về hành vi đào ngũ; nhân thân: Không có án tích; năm 2014, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2022, tạm giam từ ngày 29/5/2022; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Đinh Giang L; có mặt.

2. Bùi Xuân H; có mặt.

3. Long Công V; có mặt

4. Nguyễn Thị Kim H1; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/3/2022, Nguyễn Nam Quốc Đ tự ý trốn khỏi đơn vị đi đến Quốc lộ 14, bắt xe ô tô khách vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ đến phòng trọ của Nguyễn Ngọc S tại địa chỉ: 136A TMT03, tổ 9, KP1, phường T, quận XII, thành phố Hồ Chí Minh là bạn của Đ xin ở nhờ và được S đồng ý. Sau đó, Đ xin đi làm tại cửa hàng nhôm kính TP địa chỉ số: 31/5A Ấp M, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 02/4/2022, e95 ban hành Giấy báo đào ngũ lần thứ nhất số 193/GB-ĐN gửi UBND- Ban CHQS xã T và gia đình Đ biết, đồng thời cử cán bộ xuống phối hợp với gia đình, địa phương tuyên truyền, động viên Đ trở lại đơn vị. Ngày 04/4/2022, c9, d9, e95 ban hành Quyết định số 01/QĐ-KL về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo đối với Nguyễn Nam Quốc Đ về hành vi Đào ngũ theo khoản 1 Điều 20 thông tư số 16/2020/TT-BQP ngày 21/02/2020 của Bộ Quốc Phòng. Ngày 05/4/2022, e95 ban hành công văn số 196/TĐ-TM về việc đã xử lý kỷ luật đối với quân nhân đào ngũ, thông báo cho địa phương và gia đình quân nhân Đ biết và đề nghị động viên Đ trở lại đơn vị để tiếp tục giáo dục và công tác.

Ngày 26/4/2022, Đ trở về gia đình, được bà Nguyễn Thị Kim H1 là mẹ ruột động viên trở lại đơn vị nhưng Đ không đồng ý. Sau đó, Đ quay lại thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đi làm tại cửa hàng nhôm kính TP.

Ngày 26/4/2022, e95 ban hành Giấy báo đào ngũ lần thứ hai số 231/GB-ĐN, thông báo về địa phương và gia đình quân nhân Đ biết.

Ngày 11/5/2022, e95 ban hành Giấy báo đào ngũ lần thứ ba số 273/GB-ĐN, thông báo về địa phương và gia đình quân nhân Đ biết và Công văn số 275/TĐ-TM gửi Cơ quan Điều tra Hình sự Khu vực 4, Quân khu 5 về việc đề nghị xử lý hình sự đối với Nguyễn Nam Quốc Đ.

Ngày 19/5/2022, Cơ quan Điều tra Hình sự Khu vực 4, Quân khu 5 đã ra Quyết định truy nã đối với Đ. Ngày 26/5/2022, Đ đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận: Tháng 02/2022, bị cáo nhập ngũ và được biên chế về a8, b2, c9, d9, e95, f2, Quân khu E. Trưa ngày 27/3/2022, bị cáo tự ý trốn khỏi đơn vị đi đến Quốc lộ 14, bắt xe khách vào Sài Gòn. Khi vào Sài Gòn, bị cáo xin ở nhờ nhà một người bạn tên là S. Sau đó, bị cáo đi làm tại cửa hàng nhôm kính TP (không rõ địa chỉ) đến ngày 26/4/2022 trở về nhà gặp mẹ, được mẹ dẫn đi khám bệnh và động viên trở lại đơn vị nhưng bị cáo không nghe lời mẹ mà quay lại Sài Gòn tiếp tục đi làm tại cửa hàng nhôm kính TP. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm kỷ luật Quân đội, vi phạm pháp luật nhưng không muốn quay lại đơn vị nữa vì sợ huấn luyện, sợ gian khổ, gò bó. Ngày 25/5/2022, bị cáo biết bị truy nã nên sáng ngày 26/5/2022 ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Người làm chứng Nguyễn Thị Kim H1 (mẹ của bị cáo) khai tại tòa: Ngày 27/3/2022, không nhớ chính xác thời gian cụ thể, tôi nhận được điện thoại của đơn vị thông báo Đ trốn khỏi đơn vị và đề nghị: Nếu Đ về nhà thì động viên và đưa trở lại đơn vị tiếp tục làm nhiệm vụ. Ngày 02/4/2022, đại diện e95, Ban CHQS huyện N, Ban CHQS xã T đến gia đình đề nghị gia đình khuyên bảo, động viên cháu quay lại đơn vị và lập biên bản về việc: Đ tự ý rời khỏi đơn vị lúc 10 giờ 45

phút ngày 27/3/2022; hiện tại, gia đình và đơn vị không biết Đ đang ở đâu. Tôi đã gọi điện cho Đ nhưng không liên lạc được, đến ngày 24/4/2022, cháu gọi điện về và tôi đã thông báo cho cháu biết bị đơn vị kỷ luật về hành vi đào ngũ và động viên cháu không nên bỏ trốn như vậy. Ngày 26/4/2022, Đ về nhà, tôi đưa cháu đi khám bệnh, sau đó thuyết phục cháu trở lại đơn vị nhưng cháu không nghe và tự ý rời khỏi gia đình, đến khoảng cuối tháng 5/2022, tôi mới liên lạc lại được với Đ. Đại diện đơn vị, Ban CHQS huyện, xã có giao và lập biên bản giao Giấy báo đào ngũ các lần, thông báo về việc đã xử lý kỷ luật về hành vi đào ngũ của Đ cho gia đình tôi biết.

Người làm chứng Đinh Giang L, Tiểu đội trưởng a8, b2, c9, d9, e95 khai: Sáng ngày 27/3/2022, tôi cùng quân nhân Đ và các quân nhân khác trong a8 tiến hành tăng gia tại vườn rau của đơn vị. Sau đó, a8 nghỉ để chuẩn bị ăn trưa. Khoảng 10 giờ 45 cùng ngày, tôi tập trung anh em để đi ăn cơm thì phát hiện Đ không có mặt tại đơn vị. Sau đó, c9 tiến hành báo động, kiểm tra quân số và tìm kiếm xung quanh đơn vị nhưng không thấy quân nhân Đ. Đơn vị đã lập biên bản về việc Đ vắng mặt trái phép.

Người làm chứng Long Công V, Đại đội trưởng c9 khai: Trưa ngày 27/3/2022, Đ đã tự ý rời khỏi đơn vị trái phép. Ngày 02/4/2022, Đơn vị cử cán bộ về địa phương, phối hợp với địa phương và gia đình quân nhân Đ để động viên và xác minh nhưng không biết Đ đang ở đâu. Căn cứ vào biên bản xác minh và hồ sơ vi phạm của quân nhân Đ, ngày 03/4/2022, c9 đã sinh hoạt tập thể nhất trí thi hành kỷ luật Cảnh cáo đối với quân nhân Đ. Ngày 04/4/2022, tôi, Đại đội trưởng c9 đã ký ban hành Quyết định về việc thi hành kỷ luật cảnh cáo quân nhân đối với Nguyễn Nam Quốc Đ, lý do ý thức tổ chức kỷ luật kém, vi phạm kỷ luật Quân đội đào ngũ theo quy định tại Điều 20 Thông tư 16/2020/TT-BQP ngày 21/02/2020 của Bộ Quốc phòng. Ngày 05/4/2022, e95 ra thông báo đã xử lý kỷ luật đối với Đ và báo cho gia đình, địa phương biết.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSQSKV53 ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 53 đã truy tố Nguyễn Nam Quốc Đ về tội: “Đào ngũ” quy định tại khoản 1 Điều 402 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 402, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Nam Quốc Đ từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Trong lời tự bào chữa, bị cáo nhất trí với Bản luận tội, không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Nam Quốc Đ đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án được kiểm tra công khai tại phiên tòa.

HĐXX đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/3/2022, Nguyễn Nam Quốc Đ đã có hành vi tự ý rời bỏ đơn vị trái phép nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự. Ngày 04/4/2022, đơn vị đã có Quyết định xử lý kỷ luật Cảnh cáo đối với Đ về hành vi đào ngũ. Ngày 05/4/2022, đơn vị đã thông báo về việc xử lý kỷ luật quân nhân đào ngũ cho gia đình, địa phương biết và thông qua gia đình thì Đ cũng biết được sự việc này. Tuy nhiên, Đ vẫn tiếp tục vi phạm, cố tình trốn tránh nghĩa vụ và không quay trở lại đơn vị, đến ngày 26/5/2022, Đ mới ra đầu thú. Như vậy, bị cáo đã bị xử lý kỷ luật về hành vi rời bỏ hàng ngũ Quân đội nhằm trốn tránh nghĩa vụ mà còn vi phạm theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Thông tư 16/2020/TT-BQP ngày 21/02/2020 của Bộ Quốc phòng quy định việc áp dụng hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật trong Bộ Quốc phòng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đào ngũ” quy định tại khoản 1 Điều 402 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 53 và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, kỷ luật Quân đội; thiếu ý chí tu dưỡng, rèn luyện, sống buông thả, tự do vô tổ chức, vô kỷ luật; không nhận thức được quyền và nghĩa vụ cao quý của mỗi công dân và niềm vinh dự, tự hào khi đứng trong hàng ngũ Quân đội Nhân dân Việt Nam. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ nghĩa vụ quân sự, làm giảm sức mạnh chiến đấu của Quân đội, ảnh hưởng trực tiếp đến việc hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hình phạt đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngày 26/5/2022, bị cáo đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu;

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, tình tiết giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần phải quyết định một hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa, răn đe các hành vi tương tự.

[5] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nam Quốc Đ phạm tội “Đào ngũ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 402; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Nam Quốc Đ 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 26/5/2022.

2. Về án phí

Áp dụng khoản 2 các Điều 135, Điều 136 BLTTHS, bị cáo Nguyễn Nam Quốc Đ phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/10/2022, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5./.

Nơi nhận:

- VKSQSKV53
- VKSQSQK5
- CQĐTHSKV4 QK5;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam QK5;
- Phòng THAQK5;
- Cơ quan THAHSQK5;
- Lưu: HS,THA,Tr10b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

3// Bùi Huy Trung